TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 109/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 21 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lê Văn T**, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Nơi tạm trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: **Bà Đồng Thị X**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Đồng Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Đồng Thị X thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Lê Văn T và bà Đồng Thị X có 02 con chung tên Lê Thị Thanh N, sinh ngày 20/11/2008 và Lê Thanh D, sinh ngày 16/10/2013. Bà Đồng Thị X được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Thị Thanh N, sinh ngày 20/11/2008 và Lê Thanh D, sinh ngày 16/10/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, hai con là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Lê Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn T và bà Đồng Thị X đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Đồng Thị X đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, số tiền trên chưa được thi hành thì bên phải thi hành án chưa thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Lê Văn T phải nộp là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn) đồng, bà Đồng Thị X phải nộp là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng ông Lê Văn T nhận nộp thay bà Đồng Thị X và án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Lê Văn T phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0016734 ngày 24/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phong Nẫm, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan